

LỜI MỞ ĐẦU

Sau gần 20 năm đổi mới, đất nước ta có nhiều thay đổi đáng kể, nền kinh tế đang có sự phát triển về mọi mặt, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao. Để có được những thành quả như vậy, chúng ta không thể không nói đến vai trò to lớn của hoạt động ngoại thương mà đặc biệt là hoạt động xuất khẩu.

So với những năm trước thì ngày nay số lượng các đơn vị tham gia vào hoạt động xuất nhập khẩu ngày càng nhiều và có mặt tại tất cả các địa phương trong cả nước. Công ty Intimex Đà Nẵng là một doanh nghiệp có bề dày trong hoạt động nhập khẩu và bước đầu tham gia vào hoạt động kinh doanh xuất khẩu, do đó đã đóng góp một phần đáng kể vào kim ngạch xuất nhập khẩu chung của cả nước bằng việc nhập khẩu và xuất khẩu nhiều mặt hàng mang lại lợi nhuận cao.

Mặt hàng cà phê là mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Công ty. Trong vài năm qua kim ngạch xuất khẩu của các mặt hàng này ngày càng tăng và thị trường xuất khẩu ngày một mở rộng hơn. Đạt được điều trên là nhờ Công ty luôn coi trọng công tác tổ chức thực hiện hợp đồng xuất khẩu, đặc biệt là khâu giao nhận hàng xuất khẩu, để đảm bảo giao hàng đúng tiến độ, thu hồi tiền hàng nhanh chóng, góp phần nâng cao uy tín của Công ty đối với khách hàng. Đây cũng chính là lý do của đề tài: **“Hoàn thiện công tác giao hàng cà phê xuất khẩu bằng đường biển tại Công ty Intimex Đà Nẵng”**

❖ Mục tiêu của đề tài

Phân tích tình hình hoạt động giao hàng cà phê xuất khẩu bằng đường biển nhằm rút ra những mặt được và chưa được từ đó đưa ra một số kiến nghị để hoàn thiện công tác này với mục tiêu là ngày càng nâng cao và phát triển hơn nữa hoạt động này tại công ty. Đồng thời cũng nhằm góp phần tạo nên một hệ thống làm việc hợp lý, khoa

học để hỗ trợ cho việc thực hiện nghiệp vụ giao hàng phù hợp với các quy định của pháp luật, phạm vi hoạt động và tình hình thực tế của chi nhánh.

❖ Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Chuyên đề tập trung nghiên cứu tình hình giao hàng cà phê xuất khẩu bằng đường biển tại Intimex Đà Nẵng.

Phạm vi nghiên cứu: Đó là công tác giao hàng cà phê tại Intimex Đà Nẵng trong những năm gần đây.

❖ Phương pháp nghiên cứu

Dựa trên cơ sở lý thuyết kinh tế kết hợp với thực tế, sử dụng phương pháp phân tích, lựa chọn, so sánh... để làm rõ vấn đề cần nghiên cứu.

* Đề tài gồm 3 phần:

- Phần I: Cơ sở lý luận về giao nhận hàng xuất khẩu
- Phần II: Thực trạng hoạt động kinh doanh và công tác giao nhận mặt hàng cà phê xuất khẩu tại Công ty Intimex Đà Nẵng
- Phần III: Một số kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác giao nhận mặt hàng cà phê xuất khẩu tại Công ty Intimex Đà Nẵng

Mặc dù có nhiều cố gắng để hoàn thành nhưng với kiến thức còn hạn chế đề tài không thể tránh khỏi những thiếu sót, rất mong sự đóng góp ý kiến của thầy cô và các bạn để đề tài được hoàn thiện hơn.

Cuối cùng, em xin chân thành cảm ơn sự hướng dẫn tận tình của cô giáo Lâm Minh Châu và các chú, các chị phòng XNK Công ty Intimex Đà Nẵng đã giúp em hoàn thành đề tài này.

Đà Nẵng, tháng 5 năm 2009

Sinh viên thực hiện: Thipannha phommasathit

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ HOẠT ĐỘNG GIAO HÀNG XUẤT KHẨU BẰNG ĐƯỜNG BIỂN

1.1.KHÁI QUÁT VỀ GIAO NHẬN TRONG HOẠT ĐỘNG NGOẠI THƯƠNG:

1.1.1. KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA HOẠT ĐỘNG GIAO NHẬN:

1.1.1.1.Khái niệm:

Giao nhận là tập hợp các nghiệp vụ liên quan đến quá trình vận tải nhằm thực hiện việc di chuyển hàng hóa từ nơi gửi tới nơi nhận hàng. Giao nhận bao gồm việc thực hiện hàng loạt các công việc liên quan đến quá trình chuyên chở như: bao bì, đóng gói, lưu kho, đưa hàng ra cảng, làm thủ tục gửi hàng, xếp hàng lên tàu, chuyển tải hàng hoá ở dọc đường, dỡ hàng ra khỏi tàu và giao hàng cho người nhận...Nhu vậy giao nhận thực chất là tổ chức quá trình chuyên chở và giải quyết các thủ tục liên quan đến quá trình chuyên chở đó.

Dịch vụ giao nhận (Freight Forwarding service), theo qui t^hac mẫu của FIATA về dịch vụ giao nhận: “là bất kỳ loại dịch vụ nào liên quan đến vận chuyển, gom hàng, đóng gói hay phân phối hàng hóa cũng như các dịch vụ tư vấn có liên quan đến các dịch vụ trên, kể cả các vấn đề liên quan đến Hải quan, tài chính, mua bảo hiểm, thanh toán, thu thập các chứng từ có liên quan đến hàng hóa”.

Theo điều 163 của Luật Thương Mại Việt Nam ban hành ngày 23-5-1997 thì: “giao nhận hàng hoá là hành vi thương mại theo đó người làm dịch vụ giao nhận hàng hoá từ người gửi, tổ chức vận chuyển, lưu kho, lưu bãi, làm thủ tục giấy tờ và các dịch vụ khác có liên quan để giao nhận cho người nhận theo sự uỷ thác của chủ hàng, của người vận tải hay người giao nhận khác”.

1.1.1.2.Những đặc điểm cơ bản của hoạt động giao nhận:

- Điểm đầu và điểm cuối quá trình giao nhận nằm ở những quốc gia khác nhau. Hàng hoá thông qua quá trình giao nhận sẽ được chuyển từ tay người bán sang tay người mua bằng các phương tiện vận tải.

- Hoạt động giao nhận luôn đi đôi với hoạt động vận tải. Chính vì người bán ở những quốc gia khác nhau, do đó phương tiện vận tải là công cụ không thể thiếu trong quá trình di chuyển hàng hoá từ nơi gửi đến nơi nhận hàng.

- Hoạt động giao nhận chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố bên ngoài, khách quan cũng như chủ quan.

1.1.2. PHÂN LOẠI HOẠT ĐỘNG GIAO NHẬN:

❖ Căn cứ vào phạm vi hoạt động:

-Giao nhận quốc tế: là hoạt động giao nhận phục vụ tổ chức chuyên chở hàng hoá quốc tế.

-Giao nhận nội địa: là hoạt động giao nhận phục vụ chuyên chở hàng hoá trong phạm vi quốc gia.

❖ Căn cứ vào nghiệp vụ kinh doanh:

-Giao nhận thuần tuý: là hoạt động giao nhận chỉ bao gồm thuần tuý việc gửi hàng đi hoặc nhận hàng đến.

-Giao nhận tổng hợp: là hoạt động giao nhận ngoài giao nhận thuần tuý còn bao gồm cả xếp dỡ, bảo quản hàng hoá, vận chuyển đường ngắn, hoạt động kho tàng.

❖ Căn cứ vào phương thức vận tải:

-Giao nhận hàng chuyên chở bằng đường biển

-Giao nhận hàng chuyên chở bằng đường sông

-Giao nhận hàng chuyên chở bằng đường sắt

-Giao nhận hàng chuyên chở bằng đường hàng không

-Giao nhận hàng chuyên chở bằng ô tô

-Giao nhận hàng chuyên chở kết hợp bằng nhiều phương thức vận tải khác nhau.

❖ ***Căn cứ vào tính chất giao nhận:***

- Giao nhận riêng: là hoạt động giao nhận do người xuất nhập khẩu tự tổ chức không sử dụng dịch vụ của người giao nhận.

- Giao nhận chuyên nghiệp: là hoạt động giao nhận của các tổ chức, công ty chuyên kinh doanh giao nhận theo sự uỷ thác của khách hàng.

1.1.3.CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN ĐẾN GIAO NHẬN HÀNG HOÁ XUẤT NHẬP KHẨU CHUYÊN CHỞ BẰNG ĐƯỜNG BIỂN:

Giao nhận là một quá trình thực hiện hàng loạt các nghiệp vụ khác nhau liên quan đến quá trình tổ chức chuyên chở hàng hoá từ nước người gửi hàng đến nước người nhận hàng.

Quá trình giao nhận thường bắt đầu khi người chủ hàng thực hiện hay uỷ thác cho người giao nhận và thanh toán xong cho mọi chi phí liên quan đến giao nhận. Trong quá trình giao nhận, người giao nhận (công ty giao nhận) cần phải liên hệ nhiều cơ quan tổ chức khác nhau như: các cơ quan kiểm soát thuộc chính phủ như hải quan, giám sát xuất nhập khẩu, các tổ chức y tế, lãnh sự...

- Các công ty xuất nhập khẩu thường là người thực hiện hay uỷ thác cho người khác thực hiện công tác giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu.

- Các ga, cảng chịu trách nhiệm giao nhận hàng hoá, lưu kho, lưu bãi, xếp dỡ, cấp Giấy ra vào...

- Các công ty vận tải vận chuyển hàng và sắp xếp thực hiện giao nhận cùng với chủ hàng hay người giao nhận.

- Công ty đại lý tàu biển là người thay mặt cho người vận chuyển thực hiện các thủ tục chứng từ liên quan đến giao nhận và vận tải hàng hoá.

- Công ty bảo hiểm cấp giấy chứng nhận bảo hiểm và chịu trách nhiệm bồi thường cho hàng hoá nếu rủi ro xảy ra.

- Công ty giám định khi được uỷ thác và cấp giấy biên bản giám định.

- Ngân hàng là trung gian thanh toán tiền và thực hiện bảo lãnh.

1.1.5. NHIỆM VỤ CÁC BÊN THAM GIA TRONG QUÁ TRÌNH GIAO NHẬN HÀNG HOÁ XUẤT NHẬP KHẨU :

1.1.5.1.Nhiệm vụ của cảng:

- Kí kết hợp đồng bốc dỡ, giao nhận, bảo quản, lưu kho hàng hoá với chủ hàng.

- Giao hàng xuất khẩu cho tàu và nhận hàng nhập khẩu từ tàu.

- Kết toán với tàu việc giao nhận hàng hoá và lập các chứng từ cần thiết để bảo vệ quyền lợi của chủ hàng ngoại thương.

- Tiến hành bốc dỡ, vận chuyển bảo quản, lưu kho hàng hoá trong khu vực cảng.

- Chịu trách nhiệm về tổn thất hàng hoá do mình gây nên trong quá trình giao nhận, vận chuyển, bốc dỡ...

- Hàng hoá lưu kho bãi của cảng bị hư hỏng tổn thất thì cảng phải bồi thường nếu có biên bản hợp lệ, và nếu cảng không chứng minh được là cảng không có lỗi.

- Cảng không chịu trách nhiệm về hàng hoá ở bên trong nếu bao kiện hoặc dấu seal còn nguyên vẹn, do ký mã hiệu sai hoặc không rõ.

1.1.5.2.Nhiệm vụ của chủ hàng ngoại thương:

- Kí kết hợp đồng giao nhận với cảng trong trường hợp hàng qua cảng.

- Tiến hành việc giao nhận hàng hoá với tàu trong trường hợp hàng không qua cảng.

- Ký hợp đồng bốc dỡ, vận chuyển lưu kho, bảo quản với cảng
- Cung cấp cho cảng các thông tin về hàng hoá và tàu, và các chứng từ cần thiết cho cảng để cảng giao nhận hàng hoá:

+ Đối với hàng nhập khẩu: chủ tàu phải cung cấp chứng từ như bản lược khai hàng hóa (Cargo Manifest), sơ đồ xếp hàng, chi tiết hầm tàu (Hatch list), vận đơn đường biển (nếu ủy thác giao nhận cho Cảng), 24h trước khi tàu đến vị trí hoa tiêu.

+ Đối với hàng xuất khẩu: chủ hàng phải cung cấp chứng từ như bản lược khai hàng hóa 24h trước khi tàu đến vị trí hoa tiêu, sơ đồ xếp hàng 8h trước khi bốc hàng xuống tàu.

- Theo dõi quá trình giao nhận để giải quyết những vấn đề phát sinh
- Lập các chứng từ cần thiết trong quá trình giao nhận để có cơ sở khiếu nại các bên liên quan
- Thanh toán các loại phí cho cảng

1.2. QUY TRÌNH NGHIỆP VỤ GIAO HÀNG XUẤT KHẨU BẰNG ĐƯỜNG BIỂN:

1.2.1.Đối với hàng xuất khẩu phải lưu kho bãi của cảng:

Đối với loại hàng này việc giao hàng gồm 2 bước lớn: chủ hàng ngoại thương giao hàng cho cảng sau đó cảng mới tiến hành giao cho tàu.

1.2.1.1.Giao hàng xuất khẩu cho Cảng:

- Chủ hàng hoặc người được chủ hàng ủy thác ký kết hợp đồng lưu kho, bảo quản hàng hóa với cảng.
- Trước khi giao hàng cho cảng phải giao cho cảng các giấy tờ như:
 - + Danh mục hàng hóa
 - + Giấy phép xuất khẩu (nếu có)

- + Thông báo xếp hàng do hãng tàu cấp
- + Chỉ dẫn xếp hàng
- Giao hàng vào kho, bãi cảng

1.2.1.2.Cảng giao hàng xuất khẩu cho tàu:

- Trước khi giao hàng cho tàu thì chủ hàng phải:
 - + Làm các kiểm nghiệm kiểm dịch (nếu có), hải quan
 - + Báo cho cảng ngày giờ dự kiến tàu đến, chấp nhận NOR
 - + Giao cho cảng sơ đồ xếp hàng
 - Tổ chức xếp và giao hàng lên tàu như sau:
 - + Trước khi xếp hàng lên tàu, chủ hàng phải tổ chức vận chuyển hàng từ kho ra cảng, lấy lệnh xếp hàng, ấn định số mùng xếp hàng, bố trí xe, công nhân và người áp tải nếu cần.
 - + Tiến hành bốc và giao hàng cho tàu. Việc xếp hàng lên tàu do công nhân cảng làm. Hàng sẽ được giao dịch cho tàu dưới sự giám sát của đại diện hải quan. Trong quá trình giao hàng, nhân viên kiểm đếm hàng của cảng phải ghi số lượng hàng giao vào Tally Report, cuối ngày phải ghi vào Daily Report và khi xếp xong một tàu thì ghi vào Final Report. Phía tàu cũng có nhân viên kiểm đếm hàng và ghi kết quả vào Tally Sheet. Việc kiểm đếm hàng cũng có thuê nhân viên kiểm kiện.
 - + Khi giao nhận xong một lô hoặc toàn tàu thì cảng phải lấy biên lai thuyền phó để trên cơ sở đó lập vận đơn đường biển.
 - Lập bộ chứng từ thanh toán
- Căn cứ vào hợp đồng mua bán và L/C, nhân viên giao nhận phải lập hoặc lấy các chứng từ cần thiết tập hợp thành bộ chứng từ để xuất trình cho ngân hàng thanh toán

tiền hàng. Nếu thanh toán bằng L/C thì bộ chứng từ thanh toán phải phù hợp một cách máy móc với L/C và phải xuất trình trong thời hạn hiệu lực của L/C.

- Thông báo cho người mua về việc giao hàng và mua bảo hiểm cho hàng hóa nếu cần.

- Thanh toán các chi phí cần thiết cho cảng như chi phí bốc hàng, vận chuyển, bảo quản, lưu kho.

- Tính toán thưởng phạt xếp dỡ (nếu có).

1.2.2.Đối với hàng xuất khẩu không phải lưu kho bãi:

Đây là các hàng hóa xuất khẩu do chủ hàng ngoại thương vận chuyển từ các nơi trong nước để xuất khẩu, họ có thể để hàng tại kho riêng của mình chứ không cần qua kho của cảng. Từ kho riêng của chủ hàng hoặc người được chủ hàng ủy thác có thể giao trực tiếp cho tàu. Các bước giao nhận cũng được diễn ra tương tự như đối với hàng lưu kho bãi của cảng.

1.2.3.Đối với hàng xuất khẩu đóng trong các container:

1.2.3.1.Nếu gửi hàng nguyên (FCL/FCL):

- Chủ hàng hoặc người gửi được chủ hàng ủy thác điền vào booking note và đưa cho đại diện của hãng tàu để xin kí cùng với bảng danh mục hàng hóa xuất khẩu.

- Sau khi kí booking note, hãng tàu sẽ cấp lệnh giao container rỗng cho chủ hàng mượn.

- Chủ hàng lấy container rỗng về kho riêng của mình , đóng hàng vào .kiểm nghiệm ,kiểm dịch , làm thủ tục hải quan ,và niêm phong cặp chì

- Giao cho tàu tại CY qui định, trước khi hết thời hạn qui định của từng chuyến tàu và lấy Mate' Receipt

- Sau khi hàng đã xếp lên tàu thì mang MR để đổi lấy vận đơn.

1.2.3.2. Nếu gửi hàng lẻ:

-Chủ hàng hoặc người được chủ hàng ủy thác mang hàng đến giao cho người chuyên chở tại ICD qui định và lấy vận đơn

-Người chuyên chở hoặc người gom hàng đóng các lô hàng lẻ đó vào container sau khi đã kiểm tra hải quan và niêm phong cặp chì

-Người chuyên chở xếp container lên tàu và vận chuyển đến nơi đến

1.3.CÁC CHỨNG TỪ LIÊN QUAN ĐẾN GIAO HÀNG XUẤT KHẨU CHUYÊN CHỖ BẰNG ĐƯỜNG BIỂN:

1.3.1.Chứng từ hàng hóa:

Là chứng từ cơ bản của khâu công tác thanh toán, nó là yêu cầu của người bán đòi hỏi người mua phải trả số tiền hàng ghi trên hóa đơn .Hóa đơn ghi rõ đặc điểm của hàng hóa, đơn giá và tổng giá trị của hàng hóa, điều kiện cơ sở giao hàng, phương thức thanh toán và phương thức chuyên chở hàng hóa.

1.3.1.1.Phiếu đóng gói:

Là chứng từ liệt kê chi tiết của nhiều loại kiện hàng khác nhau được vận chuyển trong một chuyến tàu, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm đếm trong mỗi kiện và có ích đặc biệt khi hàng gồm nhiều đặc tính khác nhau và cung cấp nhiều dữ kiện hơn hóa đơn trong kiểm tra để biết qui cách ,đặc điểm của đơn hàng có được tôn trọng hay không. Phiếu đóng gói do người sản xuất hàng lập khi đóng hàng.

1.3.1.2.Giấy chứng nhận phẩm chất:

Là chứng từ xác nhận chất lượng của hàng hóa thực giao và chứng minh phẩm cấp hàng phù hợp với các điều khoản của hợp đồng .Nếu hợp đồng không có qui định gì khác,Giấy chứng nhận phẩm chất có thể do xưởng hoặc xí nghiệp sản xuất hàng hóa cấp hoặc cũng có thể do cơ quan kiểm nghiệm, giám định hàng xuất khẩu cấp.